

Số: /QĐ-CĐSL

Sơn La, ngày tháng 4 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công nhận kết quả rèn luyện cho học sinh Trung cấp K60 Đợt 1 (TTGDTX) học kỳ II, năm học 2024-2025, toàn khoá học 2023-2025.**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƠN LA**

*Căn cứ Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBOXH ngày 21/10/2021 của Bộ Lao động thương binh và xã hội quy định về Điều lệ trường Cao đẳng;*

*Căn cứ Quyết định 138/QĐ-CĐSL ngày 17/02/2025 của Trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Quy chế công tác học sinh, sinh viên;*

*Căn cứ Quyết định số 146/QĐ-CĐSL ngày 19/02/20245 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc thành lập Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện đối với học sinh, sinh viên năm học 2024-2025;*

*Căn cứ vào Biên bản 26/BB-HĐĐGKQRL ngày 27/3/2025 về việc họp Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cho học sinh Trung cấp K60 Đợt 1 (TTGDTX) học kỳ II, năm học 2024-2025, toàn khoá học 2023-2025;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng TC - HSSV;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận kết quả rèn luyện cho học sinh Trung cấp K60 Đợt 1 (TTGDTX) học kỳ II, năm học 2024 - 2025, toàn khoá học 2023 - 2025. Kết quả như sau:

| TT      | Xếp loại | TC K60 HK II,<br>2024 -2025 | TC K60<br>Toàn khoá học<br>2023-2025 | Ghi chú |
|---------|----------|-----------------------------|--------------------------------------|---------|
| 1       | Xuất sắc | 18                          | 0                                    |         |
| 2       | Tốt      | 149                         | 147                                  |         |
| 3       | Khá      | 32                          | 52                                   |         |
| Tổng số |          | 199                         | 199                                  |         |

(Có bảng thống kê kết quả từng lớp kèm theo)

**Điều 2.** Các ông (bà) Trưởng các phòng, khoa, giáo viên chủ nhiệm lớp và học sinh có tên trong các khối lớp ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận:***

- Ban Giám hiệu (Chỉ đạo);
- Như Điều 2 (Thực hiện);
- Lưu: VT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Xuân Thắng**

**THỐNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN HỌC KỲ II, NĂM HỌC 2024-2025**

**Khối: Trung cấp K60 Đợt 1 (TTDGTX)**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CDSL ngày /4/2025 Trường Cao đẳng Sơn La)

| TT   | Lớp                       | TS<br>HS | Số<br>HS<br>DT | Số<br>HS<br>Nam | Xếp loại rèn luyện |     |     |    |
|------|---------------------------|----------|----------------|-----------------|--------------------|-----|-----|----|
|      |                           |          |                |                 | XS                 | Tốt | Khá | TB |
| 1    | TC Lâm sinh K60A - MS     | 30       | 30             | 23              | 0                  | 9   | 21  | 0  |
| 2    | TC Lâm sinh K60B - BY     | 30       | 30             | 26              | 0                  | 30  | 0   | 0  |
| 3    | TC Công tác XH K60A - YC  | 23       | 22             | 14              | 0                  | 13  | 10  | 0  |
| 4    | TC Kế toán DN K60A - BY   | 25       | 24             | 20              | 5                  | 20  | 0   | 0  |
| 5    | TC Kế toán DN K60B - PY   | 33       | 33             | 15              | 2                  | 31  | 0   | 0  |
| 6    | TC Nghiệp vụ BH K60A - MS | 29       | 29             | 11              | 9                  | 19  | 1   | 0  |
| 7    | TC TT & BVTV K60A - YC    | 19       | 18             | 16              | 0                  | 19  | 0   | 0  |
| 8    | TC Tin học UD K60A - SM   | 10       | 9              | 4               | 2                  | 8   | 0   | 0  |
| Tổng |                           | 199      | 195            | 129             | 18                 | 149 | 32  | 0  |

**THÔNG KÊ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN TOÀN KHOÁ HỌC 2023-2025**

**KHỐI: Trung cấp K60 Đợt 1 (TTGDTX)**

*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-CĐSL ngày /4/2025 Trường Cao đẳng Sơn La)*

| TT   | Lớp                       | TS HS | Số HS DT | Số HS Nam | Xếp loại rèn luyện |     |     |    |
|------|---------------------------|-------|----------|-----------|--------------------|-----|-----|----|
|      |                           |       |          |           | XS                 | Tốt | Khá | TB |
| 1    | TC Lâm sinh K60A - MS     | 30    | 30       | 23        | 0                  | 16  | 14  | 0  |
| 2    | TC Lâm sinh K60B - BY     | 30    | 30       | 26        | 0                  | 23  | 7   | 0  |
| 3    | TC Công tác XH K60A - YC  | 23    | 22       | 14        | 0                  | 11  | 12  | 0  |
| 4    | TC Kế toán DN K60A - BY   | 25    | 24       | 20        | 0                  | 19  | 6   | 0  |
| 5    | TC Kế toán DN K60B - PY   | 33    | 33       | 15        | 0                  | 33  | 0   | 0  |
| 6    | TC Nghiệp vụ BH K60A - MS | 29    | 29       | 11        | 0                  | 28  | 1   | 0  |
| 7    | TC TT & BVTV K60A - YC    | 19    | 18       | 16        | 0                  | 11  | 8   | 0  |
| 8    | TC Tin học UD K60A - SM   | 10    | 9        | 4         | 0                  | 6   | 4   | 0  |
| Tổng |                           | 199   | 195      | 129       | 0                  | 147 | 52  | 0  |